

Số: 516 /2024/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 11/06/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 470/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Anh T, sinh năm: 1980.**

Nơi đăng ký HKTT: P302 B, tổ A – Tập thể nhà máy C, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: P102 B, Tập thể nhà số G, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Vũ Thanh H, sinh năm: 1983.**

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 22/6/2005 tại UBND xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2023 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mặc dù đã được gia đình hai bên, bạn bè và anh em hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ chồng không còn. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên hai vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau.

Nay anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang H1 (N), sinh ngày 29/11/2005. Cháu đã đủ 18 tuổi nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H thoả thuận: anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H

- Về con chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang H1 (N), sinh ngày 29/11/2005. Cháu đã đủ 18 tuổi nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng. Nên tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H không có, không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Vũ Thanh H không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0064577 ngày 10/6/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- UBND xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch,
Tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Công Hách